

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 159-KH/HU ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Huyện ủy Chợ Đồn về việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 159-KH/HU ngày 22/02/2024 của Huyện ủy Chợ Đồn về việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Kế hoạch số 159-KH/HU).

Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 159-KH/HU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai sâu rộng nội dung Chỉ thị số 21-CT/TW, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện Chợ Đồn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế-xã hội, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh có kỹ năng nghề đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch số 159-KH/HU phải được tiến hành nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm; là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; Triển khai thực hiện Kế hoạch số 159-KH/HU cần đồng bộ với các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, dự án, kế hoạch của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện về phát triển giáo dục

nghề nghiệp, chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chỉ thị số 21-CT/TW, Kế hoạch số 159-KH/HU và Kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương và đảm bảo đúng với các quy định của pháp luật hiện hành liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đào tạo và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với nhu cầu của thị trường lao động, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện; tạo bước đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- Thu hút khoảng 15% - 20% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 20% lực lượng lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ của huyện đạt 20%.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện (GDNN - GDTX) nhằm đảm bảo nhiệm vụ đào tạo nghề của Trung tâm.

- Phân đấu tỷ lệ thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đạt 60%.

2.2. Đến năm 2030

- Phân đấu thu hút 35% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và 40% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 40% lực lượng lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ của huyện đạt 30%.

- Trung tâm GDNN - GDTX huyện đủ điều kiện đào tạo trình độ sơ cấp.

-Phân đấu 100% giáo viên giáo dục nghề nghiệp của Trung tâm GDNN - GDTX huyện đạt chuẩn, có 90% viên chức quản lý trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại.

- Phân đấu tỷ lệ thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đạt 70%.

2.3. Phân đấu đến năm 2045: Giáo dục nghề nghiệp cơ bản đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao của thị trường lao động; có năng lực cạnh tranh vượt trội ở một số lĩnh vực, ngành nghề đào tạo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền về giáo dục nghề nghiệp

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện (*cơ quan, đơn vị*) căn cứ chức năng nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến bằng nhiều hình thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm là Chỉ thị số 21-CT/TW, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời; việc tổ chức quán triệt cần gắn với nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

- Các cơ quan, đơn vị cần cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh về công tác giáo dục nghề nghiệp phù hợp với định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và tình hình thực tế của địa phương. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” tỉnh Bắc Kạn; công tác đào tạo nghề và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chất lượng nguồn lao động của huyện đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- UBND các xã, thị trấn, Trung tâm GDNN - GDTX huyện đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng và Nhà nước; là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động và đặc biệt là lực lượng lao động trẻ; tăng cường tuyên truyền, tư vấn các chính sách ưu đãi về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Rà soát, bổ sung chính sách liên quan đến công tác giáo dục nghề nghiệp

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách về giáo dục nghề nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Căn cứ các chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, Kế hoạch số 159-KH/HU và Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo lao động các cấp trình độ trên địa bàn huyện đảm bảo phù hợp với điều kiện đặc thù và tình hình thực tế của huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền chính sách về giáo dục nghề nghiệp cho bộ đội, công an trước khi xuất ngũ trở về địa phương. Thực hiện phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp theo chính sách của Nhà nước; thực hiện đặt hàng đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đủ năng lực thực hiện đào tạo; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người khuyết tật và các đối

tượng yếu thế; đào tạo, đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trình độ tay nghề cho lực lượng lao động trên địa bàn huyện.

- Xây dựng chính sách khuyến khích học sinh khá giỏi trung học cơ sở, trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Đầu tư mở nghề mới, nâng quy mô đào tạo tại Trung tâm GDNN - GDTX huyện; đẩy mạnh liên kết, hợp tác đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh ngoài, các doanh nghiệp; thực hiện tốt chương trình đào tạo nghề sơ cấp và dưới 03 tháng theo các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp tiêu biểu có nhiều cống hiến cho sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức các kỳ thi kỹ năng nghề cho học sinh, người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất theo định kỳ; tổ chức các hoạt động Ngày Kỹ năng lao động Việt Nam (4/10) các cấp định kỳ hằng năm theo Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 01/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Kỹ năng lao động Việt Nam; tổ chức hội giảng Nhà giáo định kỳ; lựa chọn Nhà giáo có nhiều sáng kiến khoa học để tôn vinh (cấp cơ sở, cấp tỉnh) nhân Ngày Khoa học công nghệ Việt Nam (18/5) từ đó lựa chọn nhà giáo tiêu biểu để tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác giáo dục nghề nghiệp

- Tiếp tục rà soát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm GDNN - GDTX huyện theo Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề có trọng tâm, trọng điểm gắn với nhu cầu đào tạo thực tế của huyện, phù hợp với thị trường lao động, tạo điều kiện tăng nguồn thu cho đơn vị.

- Làm tốt công tác khảo sát nhu cầu đào tạo, lực lượng lao động, nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài huyện để xác định mục tiêu của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp. Mở rộng và hoàn thiện chuyển đổi số, số hóa trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, dự báo, kết nối thị trường và quản lý lao động.

- Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học vào giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 và Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ vừa đào tạo nghề vừa dạy chương trình văn hóa giáo dục thường xuyên cấp THPT tại Trung tâm GDNN - GDTX huyện để học sinh tốt nghiệp có bằng trung học phổ thông và bằng nghề bảo đảm chất lượng, có đủ điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm theo quy định của Trung ương, của tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả các Tiểu dự án, Dự án thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia công tác đào tạo nghề, kết nối thị trường lao động và giải quyết việc làm. Mở rộng và hoàn thiện chuyên đổi số, số hóa trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, dự báo, kết nối thị trường và quản lý lao động.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức đào tạo, phát triển các ngành, nghề trọng điểm của huyện gắn với nhu cầu thị trường lao động và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo chỉ tiêu đã đề ra; mở rộng liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo và giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực phù hợp với thị trường lao động; đẩy mạnh công tác hướng nghiệp trước, trong và sau đào tạo nghề nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho người học và các hoạt động hỗ trợ người học khởi nghiệp, tự tạo việc làm; đẩy mạnh đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và theo nhu cầu của xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; các chính sách cho người học, tình hình quản lý và sử dụng kinh phí đầu tư; kịp thời kiến nghị xử lý nghiêm các cơ sở giáo dục nghề nghiệp vi phạm quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

4. Chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đánh giá theo chuẩn kỹ năng nghề quốc gia

- Trung tâm GDNN - GDTX huyện thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp hằng năm theo quy định, thực hiện đánh giá ngoài khi đáp ứng điều kiện; bảo đảm chất lượng chuẩn đầu ra của từng ngành, nghề đào tạo theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, trong đó ưu tiên các ngành nghề trọng điểm. Nghiên cứu xây dựng và áp dụng mô hình bảo đảm chất lượng trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp sử dụng nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đào tạo, quản trị của Trung tâm. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, từng bước xây dựng giáo dục nghề nghiệp mở trên cơ sở áp dụng tiên bộ của công nghệ thông tin trong dạy và học, bảo đảm “học đi đôi với hành”; nâng cấp và chuẩn hoá cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các địa phương phát triển ngành, nghề đào tạo, xây dựng chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo và định mức kinh tế - kỹ thuật các ngành, nghề đáp ứng nhu cầu người học và định hướng phát triển kinh tế của địa phương.

- Quan tâm đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học. Thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động.

5. Gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động và giải quyết việc làm

- Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động liên kết, hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học trong doanh nghiệp. Đẩy mạnh khảo sát, điều tra, dự báo nhu cầu đào tạo nghề nghiệp, tuyển dụng lao động trên địa bàn huyện; khai thác hiệu quả dữ liệu, thông tin thị trường lao động. Thiết lập kênh thông tin hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với địa phương, doanh nghiệp và gia đình trong việc phối hợp tuyển sinh, tổ chức đào tạo và theo dõi việc làm sau đào tạo.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng hệ thống dữ liệu về thông tin thị trường lao động, lao động qua đào tạo gắn với phân tích, dự báo và cung ứng dịch vụ thông tin thị trường lao động huyện; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm sau đào tạo.

6. Ưu tiên ngân sách nhà nước, thúc đẩy xã hội hóa và huy động các nguồn lực cho giáo dục nghề nghiệp

- Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước cho giáo dục - đào tạo tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn.

- Bảo đảm sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí hỗ trợ ngân sách của cấp trên về giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục phát triển danh mục ngành nghề đào tạo và hoàn thành xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật các ngành nghề ở các cấp trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng làm cơ sở chuyển đổi cơ chế cấp ngân sách sang đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, nghiên cứu hình thức hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Thúc đẩy liên kết, hợp tác với doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp từ khâu xây dựng chương trình, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, tuyển sinh, đào tạo, thực hành, thực tập; tham gia nghiên cứu khoa học; ứng dụng công nghệ mới... Bảo đảm chính sách bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

- Huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho giáo dục nghề nghiệp. Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích khu vực tư nhân, doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động liên kết đào tạo giữa đơn vị sử dụng lao động và đơn vị đào tạo lao động, đáp ứng theo nhu cầu hợp tác của doanh nghiệp, của xã hội.

7. Hội nhập quốc gia và quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp

- Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo với các địa phương, cơ sở đào tạo nghề chất lượng cao trong nước và các tổ chức quốc tế phù hợp với chương trình hợp tác giáo dục của huyện, tỉnh; doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam trong hoạt động hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp, học sinh, sinh viên nâng cao năng lực nghề nghiệp.

- Tranh thủ các nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đưa hệ thống giáo dục nghề nghiệp tiếp cận với tri thức, kỹ năng, mô hình, quản lý giáo dục mới, nâng cao năng lực hệ thống giáo dục nghề nghiệp của huyện. Cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Tích cực tham gia và từng bước nâng cao kết quả các kỳ thi kỹ năng nghề của tỉnh tổ chức.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác.

3. Nguồn thu từ học phí; thu từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; hoạt động liên doanh, liên kết; cho thuê tài sản công theo quy định của pháp luật.

4. Huy động của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn thu, quỹ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về giáo dục nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với UBND huyện và tham mưu xây dựng báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan định kỳ và theo yêu cầu.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện cơ chế, ban hành chính sách đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng chính sách thu hút học sinh khá, giỏi vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các nội dung liên quan.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính bố trí ngân sách huyện cho các dự án đầu tư công phục vụ cho

phát triển giáo dục nghề nghiệp của huyện, phù hợp khả năng cân đối nguồn vốn của ngân sách hằng năm của huyện.

- Tăng cường thu hút, kết nối các doanh nghiệp, các nhà đầu tư về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đến với huyện Chợ Đồn; quan tâm phát triển các dự án về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện, đặc biệt các chương trình dự án hợp tác quốc tế, hợp tác với các đơn vị, địa phương đi đầu về giáo dục nghề nghiệp về các nội dung như: ứng dụng, phát triển công nghệ 4.0, chương trình đào tạo, chất lượng nhà giáo...

- Là đầu mối kết nối các doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phối hợp thực hiện các chương trình hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đào tạo với các doanh nghiệp trong lĩnh vực đào tạo, cung ứng nguồn lao động theo nhu cầu của thị trường lao động, của các doanh nghiệp.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu cho UBND huyện phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục- đào tạo và dạy nghề ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu (nếu có); căn cứ khả năng ngân sách cấp huyện, trên cơ sở dự toán kinh phí do các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, Phòng Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí dự toán kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện xây dựng chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp; học sinh tốt nghiệp lớp 9 học nghề tham gia học giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.

5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện giáo dục nghề nghiệp cho lao động nông thôn; cụ thể hóa Kế hoạch vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án, đề án có liên quan.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền các chính sách về học nghề; tổ chức khảo sát nhu cầu và tổ chức đào tạo các ngành nghề nông nghiệp trên địa bàn huyện; phối hợp thực hiện các kế hoạch về đào tạo, đào tạo lại cho lực lượng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp.

6. Phòng Nội vụ

Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng nguồn thu sự nghiệp cho Trung tâm GDNN - GDTX huyện; kịp thời tham mưu cho UBND huyện các nội dung thuộc thẩm quyền trong việc sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

7. Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa - TTTT

- Thực hiện tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường chất lượng, thời lượng tin bài tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai, hướng dẫn thực hiện, chuyển giao công nghệ các chương trình, dự án về chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

8. Văn phòng HĐND & UBND huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện giáo dục nghề nghiệp tại các vùng dân tộc thiểu số và miền núi; cụ thể hóa các nội dung trong Kế hoạch này và trong Chỉ thị 21-CT/TW để thực hiện lồng ghép vào các nội dung, kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ 05 năm và hằng năm để phát triển giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý. Chủ động bố trí ngân sách theo phân cấp, nhân lực và lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án có liên quan trên địa bàn (nếu có) để đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện tốt các nội dung về tuyên truyền chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; khảo sát nhu cầu, phát triển chương trình đào tạo nghề dưới 03 tháng phù hợp với định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, của huyện và nhu cầu người học.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án, tiểu dự án trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trong các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 tại địa phương nói riêng và hoạt động giáo dục nghề nghiệp nói chung trên địa bàn.

10. Trung tâm GDNN - GDTX huyện

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, thực hiện tốt các nội dung đã đề ra tại Kế hoạch này.

- Chú trọng thực hiện các nhiệm vụ giải pháp tại Mục 4, Phần III Kế hoạch này, nâng cao chất lượng đào tạo, ứng dụng công nghệ 4.0. Mở rộng và hoàn thiện chuyển đổi số, số hóa trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, dự báo, kết nối thị trường. Tích cực, chủ động tiếp cận trình độ khoa học, kỹ thuật mới, tiên tiến trong đào tạo kỹ năng nghề từ các đơn vị đào tạo trong nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Chủ động liên kết, hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học trong doanh nghiệp.

- Tham mưu thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; phối hợp thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Chú trọng phát triển các ngành, nghề trọng tâm của huyện gắn với nhu cầu thị trường lao động và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

11. Đề nghị Huyện đoàn

- Phối hợp thực hiện các nội dung về công tác đào tạo nghề cho thanh niên, đặc biệt thanh niên nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, các cơ chế, chính sách của Trung ương về công tác giáo dục nghề nghiệp phù hợp cho thanh niên, tuyên truyền cho thanh niên về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định sau khi tốt nghiệp. Tổ chức các buổi tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm thông qua các tổ chức Đoàn các cấp.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện; Hội Nông dân huyện

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, triển khai Kế hoạch này và Chỉ thị số 21-CT/TW đến các địa phương, các cấp hội; tổ chức các buổi tư vấn học nghề, giới thiệu lao động trong các hoạt động của đơn vị.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, đào tạo lại cho hội viên, thành viên các mô hình kinh tế, hợp tác xã theo chức năng quản lý.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) về UBND huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*).

2. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các địa phương tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 159-KH/TU của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ theo chức năng nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Lao động - TB&XH;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo huyện ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện (theo KH);
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ma Doãn Kháng

